BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/TT-BTC	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

THÔNG TƯ
Hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán và xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay

Căn cứ Nghị định số 30/2007/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xổ số được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 78/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 376/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 1109/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Công ty kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các định chế tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán và xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn hoạt động kinh doanh các sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán và xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay trên phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Công ty kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là công ty xổ số điện toán);

b) Đối tượng tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán, xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay;

c) Đại lý xổ số;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản lý hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán, xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay.

3. Thông tư này không áp dụng đối với hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Thủ Đô.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. "Xổ số tự chọn số điện toán" là loại hình xổ số được phát hành thông qua thiết bị đầu cuối, điện thoại cố định, điện thoại di động hoặc internet, cho phép người tham gia dự thưởng thực hiện lựa chọn một hoặc một số con số để tham gia dự thưởng theo Thể lệ tham gia dự thưởng đối với từng loại hình sản phẩm do công ty xổ số điện toán công bố.

2. "Xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay" là loại hình xổ số được phát hành thông qua Internet, dưới hình thức tập hợp ngẫu nhiên của một hoặc ít nhất hai (02) trong các loại hình biểu tượng, dấu hiệu, chữ cái, chữ số. Kết quả trúng thưởng được xác định trước bằng hệ thống tạo kết quả ngẫu nhiên. Người tham gia dự thưởng biết kết quả ngay sau khi xác nhận tham gia dự thưởng theo quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

3. "Giá trị tham gia dự thưởng" là số tiền người tham gia dự thưởng bỏ ra để tham gia dự thưởng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán và xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay theo quy định của Thể lệ tham gia dự thưởng.

4. "Xổ số tự chọn số theo ma trận" là loại hình xổ số người tham gia dự thưởng được lựa chọn một hoặc một số con số nhất định trong ma trận số tự nhiên để tham gia dự thưởng.

5. "Xổ số tự chọn số theo dãy số" là loại hình xổ số người tham gia dự thưởng được lựa chọn một hoặc một số con số nhất định trong dãy số tự nhiên để tham gia dự thưởng.

6. "Xổ số tự chọn số quay số nhanh" là loại hình xổ số người tham gia dự thưởng được lựa chọn một hoặc một số con số nhất định trong tập hợp các con số để tham gia dự thưởng; thời gian giữa các kỳ mở thưởng liên tiếp trong cùng một (01) ngày được quy định trong Thể lệ tham gia dự thưởng.

7. "Vé xổ số dưới dạng chứng chỉ" là vé xổ số được phát hành thông qua các thiết bị đầu cuối để giao cho người tham gia dự thưởng khi tham gia dự thưởng.

8. "Vé xổ số dưới dạng điện tử" là tập tin dưới dạng ký hiệu kỹ thuật số,

âm thanh hoặc thông tin khác ghi nhận việc tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng đối với xổ số tự chọn số điện toán thông qua phương thức phân phối điện thoại cố định, điện thoại di động, internet hoặc đối với xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay thông qua phương thức phân phối internet theo quy định tại Thông tư này.

9. "Tài khoản tham gia dự thưởng" là tài khoản của người tham gia dự thưởng để tham gia dự thưởng theo phương thức phân phối thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động và internet theo quy định tại Thông tư này.

10. "Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch" là tỷ lệ phần trăm (%) giữa tổng giá trị các hạng giải thưởng trên tổng giá trị vé số dự kiến phát hành trong từng đợt mở thưởng đối với sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán hoặc tỷ lệ phần trăm (%) giữa tổng giá trị giải thưởng dự kiến trên tổng giá trị vé số dự kiến phát hành đối với sản phẩm xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay.

11. "Phương thức trả thưởng cố định" là phương thức trả thưởng mà giá trị giải thưởng trả cho người tham gia dự thưởng được ấn định trước bằng một số tiền cụ thể hoặc được ấn định trước bằng một số lần (tính theo phương pháp nhân số học) so với số tiền mà người tham gia dự thưởng đã tham gia dự thưởng.

12. "Phương thức trả thưởng biến đổi theo doanh thu" là phương thức trả thưởng mà giá trị giải thưởng trả cho người tham gia dự thưởng tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu bán vé thực tế trong từng đợt phát hành.

13. "Máy chủ" là hệ thống thiết bị điện tử sử dụng để quản lý, xử lý và lưu trữ thông tin tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng.

14. "Thiết bị đầu cuối" là thiết bị điện tử cố định hoặc di động để ghi nhận các con số tham gia dự thưởng, in vé cho người tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán và kiểm tra vé trúng thưởng do công ty xổ số điện toán trực tiếp vận hành hoặc giao cho các đại lý xổ số vận hành.

Chương II

SẢN PHẨM XỔ SỐ, ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ THƯỞNG VÀ THỂ LỆ THAM GIA DỰ THƯỞNG

Điều 3. Sản phẩm xổ số

1. Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán gồm các loại hình sản phẩm sau đây:

a) Xổ số tự chọn số theo ma trận;

b) Xổ số tự chọn số theo dãy số;

c) Xổ số tự chọn số quay số nhanh;

d) Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán khác theo quyết định của Bộ Tài chính.

2. Sản phẩm xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay gồm các loại hình sản phẩm sau đây:

a) Xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay phát hành dưới hình thức tập hợp ngẫu nhiên của một (01) trong các loại hình biểu tượng, dấu hiệu, chữ cái, chữ số;

b) Xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay phát hành dưới hình thức tập hợp ngẫu nhiên của ít nhất hai (02) trong các loại hình biểu tượng, dấu hiệu, chữ cái, chữ số;

c) Sản phẩm xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay khác theo quyết định của Bộ Tài chính.

3. Căn cứ sản phẩm quy định tại khoản 1, 2 Điều này, công ty xổ số điện toán xây dựng Thể lệ tham gia dự thưởng đối với từng sản phẩm xổ số theo quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Điều 4. Đối tượng tham gia dự thưởng

1. Đối tượng tham gia dự thưởng xổ số phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Là công dân Việt Nam ở trong nước hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam hoặc người nước ngoài nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam;

b) Là người từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.

2. Quyền hạn của người tham gia dự thưởng:

a) Được công ty xổ số điện toán trả thưởng đầy đủ khi trúng thưởng theo quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng;

b) Được yêu cầu công ty xổ số điện toán giữ bí mật về thông tin trúng thưởng và nhận thưởng;

c) Được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

3. Trách nhiệm của người tham gia dự thưởng:

a) Tuân thủ Thể lệ tham gia dự thưởng và các quy định có liên quan tại Thông tư này;

b) Đối với sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán, khi trúng thưởng người tham gia dự thưởng phải xuất trình vé xổ số trúng thưởng và các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng tham gia dự thưởng theo quy định tại khoản 1 Điều này để làm thủ tục lĩnh thưởng;

c) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giá trị tham gia dự thưởng

1. Giá trị cho một (01) lần tham gia dự thưởng đối với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán tối đa là 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Giá trị một (01) lần tham gia dự thưởng cụ thể do công ty xổ số điện toán quyết định và quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

2. Giá trị cho một (01) lần tham gia dự thưởng đối với từng sản phẩm xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay là bội số nguyên của 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Giá trị tham gia dự thưởng tối đa trong một (01) ngày do công ty xổ số điện toán quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

Điều 6. Thể lệ tham gia dự thưởng

1. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm xây dựng Thể lệ tham gia dự thưởng đối với từng sản phẩm xổ số và gửi Bộ Tài chính cho ý kiến trước khi triển khai thực hiện. Thể lệ tham gia dự thưởng phải có các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên sản phẩm;

b) Tên công ty phát hành;

c) Đối tượng tham gia dự thưởng;

d) Cách thức tham gia dự thưởng;

đ) Giá trị cho một (01) lần tham gia dự thưởng và giá trị tham gia dự thưởng tối đa trong một (01) ngày;

e) Cách xác định kết quả trúng thưởng;

g) Số lượng giải thưởng, tỷ lệ trả thưởng kế hoạch và cơ cấu giải thưởng;

h) Phương thức trả thưởng;

i) Phương thức phân phối vé xổ số;

k) Lịch quay số mở thưởng (đối với sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán);

l) Thời gian phát hành vé xổ số;

m) Điều kiện lĩnh thưởng đối với các vé xổ số trúng thưởng;

n) Các trường hợp hoàn trả tiền mua vé xổ số;

o) Phương thức xử lý các vấn đề tranh chấp;

p) Thời hạn thanh toán giải thưởng cho người tham gia trúng thưởng;

q) Trách nhiệm, quyền lợi của người tham gia dự thưởng;

r) Trách nhiệm, quyền hạn của công ty xổ số điện toán;

s) Những khuyến cáo đối với người tham gia dự thưởng để kiểm soát mức độ tham gia dự thưởng.

2. Trước khi phát hành sản phẩm xổ số, công ty xổ số điện toán phải công bố công khai Thể lệ tham gia dự thưởng.

3. Việc công bố công khai Thể lệ tham gia dự thưởng được thực hiện qua hình thức sau:

a) Niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh và các văn phòng đại diện, cửa hàng (nếu có) của công ty xổ số điện toán, các đại lý xổ số, điểm bán vé xổ số tự chọn số điện toán;

b) Đăng trên trang thông tin điện tử của công ty xổ số điện toán;

c) Phát tờ rơi cho đại lý và người tham gia dự thưởng.

Điều 7. Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch và cơ cấu giải thưởng

1. Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch đối với từng sản phẩm do công ty xổ số điện toán xây dựng nhưng không vượt quá 60% trên tổng giá trị vé xổ số dự kiến phát hành.

2. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm xây dựng tỷ lệ trả thưởng kế hoạch, số lượng giải thưởng và cơ cấu giải thưởng phù hợp với từng sản phẩm xổ số và quy định cụ thể tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

Điều 8. Phương thức trả thưởng

1. Phương thức trả thưởng bao gồm:

a) Phương thức trả thưởng cố định;

b) Phương thức trả thưởng biến đổi theo doanh thu;

c) Kết hợp cả hai phương thức trả thưởng quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

2. Căn cứ các phương thức trả thưởng quy định tại khoản 1 Điều này, công ty xổ số điện toán lựa chọn phương thức trả thưởng phù hợp cho từng sản phẩm xổ số và quy định cụ thể tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

Chương III

PHÁT HÀNH VÀ PHÂN PHỐI VÉ XỔ SỐ

Điều 9. Phương thức phân phối và địa bàn phát hành vé xổ số

1. Vé xổ số được phân phối theo các phương thức sau:

a) Bán trực tiếp cho khách hàng thông qua thiết bị đầu cuối;

b) Thông qua điện thoại cố định và điện thoại di động;

c) Thông qua internet. Phương thức phân phối này chỉ được thực hiện sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty xổ số điện toán được phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán và xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay trên phạm vi cả nước.

Điều 10. Thời gian phát hành vé xổ số

1. Đối với xổ số tự chọn số điện toán:

a) Vé xổ số tự chọn số điện toán được phát hành hàng ngày, trừ các trường hợp đặc biệt theo thông báo của công ty xổ số điện toán;

b) Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm công bố công khai thời gian không phát hành chậm nhất là năm (05) ngày làm việc trước ngày không phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán. Việc công bố công khai ngày không phát hành vé được thực hiện theo hình thức quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này.

c) Việc phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán của công ty xổ số điện toán phải kết thúc chậm nhất là mười lăm (15) phút trước thời điểm bắt đầu quay số mở thưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư này. Riêng đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh, việc phát hành vé phải kết thúc trước thời điểm bắt đầu quay số mở thưởng.

2. Vé xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay được phát hành hàng ngày, tối đa không quá 18 giờ một ngày. Khung giờ phát hành vé xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay do công ty xổ số điện toán quy định cụ thể tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

Điều 11. Vé xổ số

1. Vé xổ số tự chọn số điện toán được phát hành dưới dạng chứng chỉ hoặc dữ liệu điện tử, phụ thuộc vào phương thức phân phối vé xổ số quy định tại Điều 9 Thông tư này.

a) Trường hợp phát hành dưới dạng chứng chỉ phải có các nội dung cơ bản sau đây:

- Tên công ty phát hành;

- Tên sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán;

- Số dự thưởng;

- Giá trị tham gia dự thưởng;

- Ngày, giờ phát hành vé;

- Ngày mở thưởng, thời hạn lĩnh thưởng;

- Ký hiệu của đại lý bán vé hoặc thiết bị đầu cuối;

- Số ký hiệu, bảng mã nhận dạng vé để chống làm giả;

- Các thông tin khác theo yêu cầu quản lý của công ty xổ số điện toán phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Trường hợp phát hành dưới dạng dữ liệu điện tử phải có các nội dung cơ bản sau đây:

- Tên công ty phát hành;

- Tên sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán;

- Số dự thưởng;

- Giá trị tham gia dự thưởng;

- Ngày, giờ phát hành vé;

- Ngày mở thưởng, thời hạn lĩnh thưởng;

- Mã số tài khoản tham gia dự thưởng của khách hàng.

2. Vé xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay phát hành thông qua Internet dưới dạng dữ liệu điện tử phải có các nội dung cơ bản sau đây:

a) Tên công ty phát hành;

b) Tên/Mã sản phẩm;

c) Mã số tài khoản tham gia dự thưởng của khách hàng;

d) Giá trị tham gia dự thưởng;

đ) Ngày, giờ phát hành vé;

g) Ký hiệu của đại lý bán vé (nếu có);

h) Số ký hiệu vé;

i) Các thông tin khác theo yêu cầu quản lý của công ty xổ số điện toán phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Quy định về hủy vé xổ số đã mua

a) Vé xổ số điện toán được phân phối thông qua thiết bị đầu cuối

- Đối với các sản phẩm xổ số tự chọn số theo ma trận và xổ số tự chọn số theo dãy số: Người tham gia dự thưởng được hủy vé xổ số tự chọn số điện toán đã mua thông qua thiết bị đầu cuối tại nơi mua vé chậm nhất là ba mươi (30) phút trước thời điểm quay số mở thưởng. Vé xổ số tự chọn số điện toán đã hủy không còn giá trị lĩnh thưởng.

- Đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh: Người tham gia dự thưởng không được hủy vé xổ số đã mua.

b) Vé xổ số được phân phối thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động, internet: Người tham gia dự thưởng không được hủy vé xổ số đã mua.

Điều 12. Tài khoản tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng

1. Người tham gia dự thưởng xổ số thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động hoặc internet phải có tài khoản tham gia dự thưởng được đăng ký tại công ty xổ số điện toán để tham gia dự thưởng.

2. Khi đăng ký tài khoản tham gia dự thưởng, người tham gia dự thưởng có trách nhiệm khai báo và tự chịu trách nhiệm về các thông tin khai báo. Thông tin khai báo của người tham gia dự thưởng phải có các nội dung như sau:

a) Họ và tên người tham gia dự thưởng;

b) Ngày, tháng, năm sinh;

c) Số thẻ căn cước/căn cước công dân/định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;

d) Địa bàn đăng ký tham gia dự thưởng;

đ) Tài khoản mở tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt;

e) Các nội dung khác theo quy định của công ty xổ số điện toán.

3. Sau khi người tham gia dự thưởng đăng ký mở tài khoản tham gia dự thưởng, công ty xổ số điện toán cấp mã số tài khoản để người tham gia dự thưởng truy cập khi tham gia dự thưởng. Người tham gia dự thưởng chịu trách nhiệm về việc quản lý, bảo vệ tài khoản, mật khẩu của mình trong quá trình sử dụng.

4 Trường hợp người tham gia dự thưởng không thuộc đối tượng tham gia dự thưởng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này, công ty xổ số điện

toán được quyền từ chối trả thưởng khi người tham gia dự thưởng trúng thưởng.

Điều 13. Đại lý xổ số

1. Đại lý xổ số là tổ chức, cá nhân ký hợp đồng với công ty xổ số điện toán để thực hiện tiêu thụ vé và trả thưởng cho khách hàng khi trúng thưởng.

a) Đại lý xổ số được ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân để thực hiện tiêu thụ vé xổ số theo hình thức bán đúng giá và hưởng thù lao từ nguồn hoa hồng đại lý.

b) Các tổ chức, cá nhân này cũng được coi là thực hiện hoạt động đại lý của xổ số. Đại lý xổ số có trách nhiệm thông báo cho công ty xổ số điện toán các tổ chức, cá nhân ký hợp đồng tiêu thụ vé xổ số để phục vụ công tác quản lý thuế.

2. Đại lý xổ số phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số, các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). Các tổ chức, cá nhân sau đây không được làm đại lý xổ số:

a) Cán bộ, nhân viên làm việc tại các tổ chức cùng tham gia vận hành hệ thống xổ số với công ty xổ số điện toán (nếu có);

b) Vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh, chị, em nuôi của các cá nhân giữ chức danh từ cấp phó các phòng, ban nghiệp vụ trở lên của các tổ chức cùng tham gia vận hành hệ thống xổ số với công ty xổ số điện toán (nếu có);

c) Tổ chức kinh tế có vốn góp của vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh, chị, em nuôi của các cá nhân giữ chức danh từ cấp phó các phòng, ban nghiệp vụ trở lên của các tổ chức cùng tham gia vận hành hệ thống xổ số với công ty xổ số điện toán (nếu có).

3. Hợp đồng đại lý phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a) Tên, địa chỉ, đại diện của các bên ký kết hợp đồng đại lý;

b) Sản phẩm xổ số nhận bán;

c) Phương thức phân phối vé xổ số;

d) Tỷ lệ hoa hồng đại lý, tỷ lệ chi phí ủy quyền trả thưởng (nếu có);

đ) Địa điểm và phương thức thanh toán tiền bán vé xổ số, thời điểm thanh toán tiền bán vé xổ số, kỳ hạn nợ;

g) Biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán;

h) Quyền và nghĩa vụ của các bên ký kết hợp đồng;

i) Xử lý vi phạm và các cam kết bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng;

k) Thời hạn hiệu lực của hợp đồng.

4. Thanh toán tiền bán vé xổ số và bảo đảm nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số:

a) Thanh toán tiền bán vé xổ số:

- Đại lý phải thanh toán đầy đủ số tiền vé đã bán cho công ty xổ số điện toán;

- Trường hợp công ty xổ số điện toán cho đại lý nợ tiền bán vé thì thời gian nợ tối đa là năm ngày (05) ngày kể từ ngày mở thưởng. Căn cứ điều kiện thực tế, đặc điểm phát hành, số lần mở thưởng của từng sản phẩm xổ số, công ty xổ số điện toán quyết định cụ thể về thời hạn phải hoàn thành việc thanh toán tiền mua vé xổ số của các đại lý xổ số, bảo đảm không vượt quá thời hạn quy định nêu trên;

- Đến thời hạn thanh toán tiền bán vé xổ số mà đại lý xổ số không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ theo hợp đồng đại lý đã ký kết, công ty xổ số điện toán được quyền ngừng việc phát hành vé xổ số của các đại lý xổ số đó và áp dụng các biện pháp cần thiết để thu hồi tiền bán vé xổ số theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm, xử lý tài sản bảo đảm và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số:

- Công ty xổ số điện toán phải áp dụng các biện pháp để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của các đại lý theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01/3/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số, các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) và các quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm;

- Công ty xổ số điện toán phải đánh giá giá trị của các tài sản sử dụng để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán tại thời điểm nhận tài sản; định kỳ đánh giá lại hoặc thực hiện đánh giá lại vào thời điểm cần thiết. Đối với các tài sản là bất động sản, động sản… trường hợp công ty xổ số điện toán không đủ năng lực để đánh giá giá trị thì được phép thuê các tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định giá trị tài sản dùng để bảo đảm thanh toán. Chi phí định giá tài sản được tính vào chi phí hoạt động kinh doanh của công ty xổ số điện toán.

5. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm xây dựng và ban hành tiêu chuẩn chung về diện tích mặt bằng, thiết kế, cơ sở vật chất, điều kiện cần thiết để lắp đặt hệ thống bán vé xổ số tự chọn số điện toán, tiêu chuẩn về vận hành hệ thống bán vé xổ số tự chọn số điện toán và các quy định khác về đại lý xổ số tự

chọn số điện toán phù hợp với từng phương thức phân phối vé xổ số tự chọn số điện toán theo yêu cầu quản lý của công ty xổ số điện toán.

6. Căn cứ quy định tại Điều này, công ty xổ số điện toán lựa chọn các tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ yêu cầu để làm đại lý. Việc lựa chọn đại lý xổ số phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và khách quan.

7. Đại lý xổ số có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước theo quy định của pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC MỞ THƯỞNG VÀ GIÁM SÁT MỞ THƯỞNG XỔ SỐ TỰ CHỌN SỐ ĐIỆN TOÁN

Mục 1
TỔ CHỨC MỞ THƯỞNG XỔ SỐ TỰ CHỌN SỐ ĐIỆN TOÁN

Điều 14. Lịch quay số mở thưởng

1. Công ty xổ số điện toán được phép tổ chức quay số mở thưởng tối đa ba (03) lần một tuần đối với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán (trừ sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh).

2. Lịch quay số mở thưởng cụ thể đối với sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán do công ty xổ số điện toán quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

Điều 15. Địa điểm và thời gian quay số mở thưởng

1. Địa điểm quay số mở thưởng xổ số tự chọn số điện toán được thực hiện tại trụ sở chính của công ty xổ số điện toán hoặc tại các địa điểm khác nhưng phải nằm trong phạm vi địa giới hành chính của tỉnh, thành phố nơi công ty xổ số điện toán đặt trụ sở chính, hoặc nơi công ty xổ số điện toán có Chi nhánh.

2. Thời gian quay số mở thưởng sản phẩm xổ số quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư này do công ty xổ số điện toán quyết định nhưng kết thúc không chậm hơn 18 giờ 30 phút của ngày quay số mở thưởng. Riêng đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh, thời gian quay số mở thưởng kết thúc không chậm hơn 24 giờ của ngày quay số mở thưởng.

Điều 16. Thiết bị quay số mở thưởng bằng lồng cầu

1. Thiết bị quay số mở thưởng bằng lồng cầu gồm:

a) Lồng cầu;

b) Bóng phục vụ cho việc quay số mở thưởng;

c) Cân điện tử để kiểm tra khối lượng của từng quả bóng; thiết bị để kiểm tra kích thước của từng quả bóng;

d) Hệ thống camera, màn hình để phục vụ cho việc giám sát quá trình quay số mở thưởng.

2. Yêu cầu đối với thiết bị quay số mở thưởng bằng lồng cầu

a) Lồng cầu quay số mở thưởng:

- Có xuất xứ rõ ràng, đảm bảo các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật theo đúng thiết kế của nhà sản xuất;

- Có tối thiểu 01 lồng cầu dự phòng để sử dụng khi cần thiết;

- Định kỳ 06 tháng một lần, công ty xổ số điện toán phải thực hiện bảo dưỡng các lồng cầu. Việc bảo dưỡng phải đảm bảo nguyên tắc không được làm sai lệch nguyên tắc vận hành và các thông số kỹ thuật của lồng cầu. Quá trình bảo dưỡng phải có nhật ký theo dõi, quản lý việc bảo dưỡng;

- Lồng cầu phải được kiểm tra về quá trình vận hành trước khi đưa vào sử dụng quay số mở thưởng. Việc kiểm tra phải có sự chứng kiến và xác nhận của Hội đồng giám sát xổ số xổ số tự chọn số điện toán (sau đây gọi là Hội đồng giám sát xổ số);

- Kết thúc mỗi lần quay số mở thưởng, lồng cầu hoặc khu vực để lồng cầu phải được niêm phong để đảm bảo không có sự can thiệp từ bên ngoài.

b) Bóng sử dụng để quay số mở thưởng:

- Bóng sử dụng để quay số mở thưởng phải có chất liệu sản xuất, khối lượng, kích thước chuẩn theo đúng thiết kế của nhà sản xuất. Dung sai về khối lượng và kích thước cho phép đối với từng quả bóng sử dụng để quay số mở thưởng tối đa không quá 5% khối lượng chuẩn và tối đa không quá 5% kích thước đường kính chuẩn theo thiết kế của nhà sản xuất;

- Bóng phải được xếp theo từng bộ; mỗi bộ bóng được lưu giữ trong một hộp đựng riêng, đảm bảo bóng không bị cọ sát, bào mòn. Các hộp đựng bóng phải được niêm phong sau mỗi lần sử dụng tổ chức quay số mở thưởng;

- Số lượng các bộ bóng phải lớn hơn ít nhất là hai lần số lượng bộ bóng thực tế sử dụng trong từng lần mở thưởng;

- Định kỳ 06 tháng một lần, công ty xổ số điện toán phải tổ chức thực hiện kiểm tra về khối lượng và kích thước của từng quả bóng sử dụng để quay số mở

thưởng. Bóng không đủ tiêu chuẩn kỹ thuật phải được loại bỏ. Việc kiểm tra bóng trước khi đưa vào sử dụng quay số mở thưởng phải có sự chứng kiến và xác nhận của Hội đồng giám sát xổ số.

c) Cân điện tử và thiết bị kiểm tra kích thước của bóng:

- Cân điện tử phải có độ chính xác cao, vận hành ổn định, đã được đăng ký về tiêu chuẩn chất lượng tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc được cơ quan tiêu chuẩn đo lường kiểm định và chứng nhận. Thiết bị kiểm tra kích thước của bóng phải đảm bảo kiểm tra được mức độ sai lệch về kích thước cho phép đối với từng quả bóng;

- Cân điện tử, thiết bị kiểm tra kích thước của bóng phải được niêm phong để bảo quản sau mỗi lần sử dụng và phải được thay thế kịp thời khi đã quá thời hạn sử dụng hoặc không đáp ứng được yêu cầu kiểm tra về mức độ chính xác của bóng sử dụng để quay số mở thưởng;

d) Hệ thống camera, màn hình để phục vụ cho việc giám sát quá trình quay số mở thưởng phải được bố trí ở những vị trí đảm bảo có thể giám sát được toàn bộ quá trình quay số mở thưởng, đặc biệt là việc lựa chọn bóng đưa vào lồng cầu, quay và nhặt bóng trúng thưởng. Hình ảnh theo dõi qua camera được lưu giữ trong thời gian tối thiểu là 60 ngày, kể từ ngày quay số mở thưởng.

Điều 17. Hệ thống quay số mở thưởng điện tử

1. Hệ thống quay số mở thưởng điện tử bao gồm:

a) Thiết bị quay số mở thưởng tự động, bao gồm: Hệ thống phần cứng và phần mềm quay số tự động;

b) Hệ thống camera, màn hình phục vụ cho việc giám sát được thiết bị quay số mở thưởng tự động.

2. Yêu cầu đối với thiết bị quay số mở thưởng tự động:

a) Có xuất xứ rõ ràng, đảm bảo các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật theo đúng thiết kế của nhà sản xuất và được kiểm định bởi công ty kiểm định độc lập;

b) Vận hành an toàn, ổn định và đảm bảo hoàn toàn ngẫu nhiên, không có bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài vào kết quả mở thưởng;

c) Có ít nhất một (01) thiết bị dự phòng;

d) Được lắp đặt và vận hành tại khu vực riêng biệt và được niêm phong trong suốt quá trình hoạt động để đảm bảo tất cả các đối tượng không có nhiệm vụ không được can thiệp vào phần cứng, phần mềm của thiết bị quay số mở thưởng tự động;

đ) Được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất hoặc định kỳ 06 tháng một lần, công ty xổ số điện toán phải tổ chức thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị quay số mở thưởng tự động.

3. Hệ thống camera, màn hình để phục vụ cho việc giám sát quay số mở thưởng điện tử được bố trí ở những vị trí đảm bảo có thể giám sát quay số mở thưởng. Hình ảnh theo dõi qua camera được lưu giữ trong thời gian tối thiểu là sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày quay số mở thưởng.

Điều 18. Người quay số mở thưởng

1. Người quay số mở thưởng do công ty xổ số điện toán lựa chọn để thực hiện quay số mở thưởng phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Trong độ tuổi lao động và có giấy tờ tùy thân hợp pháp, còn hiệu lực (Thẻ căn cước, căn cước công dân, căn cước điện tử, hộ chiếu);

b) Cam kết không phải là người đã có tiền án, tiền sự hoặc đang trong thời gian bị điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự;

c) Cam kết không phải là vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của các thành viên Hội đồng giám sát xổ số.

2. Số người trong danh sách người quay số mở thưởng phải lớn hơn ít nhất 1,5 lần số người thực tế sử dụng để có thể lựa chọn ngẫu nhiên một số người tham gia quay số mở thưởng.

Điều 19. Thể lệ quay số mở thưởng

1. Công ty xổ số điện toán xây dựng và công bố công khai Thể lệ quay số mở thưởng để người tham gia dự thưởng biết và theo dõi, giám sát. Thể lệ quay số mở thưởng phải có các nội dung chính sau:

a) Ngày, giờ và địa điểm quay số mở thưởng;

b) Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán quay số mở thưởng;

c) Hình thức quay số mở thưởng;

d) Các giải thưởng và thứ tự quay số mở thưởng của từng giải thưởng;

đ) Quy trình quay số mở thưởng;

e) Tiêu chuẩn kỹ thuật, chủng loại, nguyên tắc vận hành của các thiết bị quay số tương ứng với từng hình thức quay số mở thưởng;

g) Danh sách cá nhân, đơn vị giám sát việc quay số mở thưởng.

2. Thể lệ quay số mở thưởng được xây dựng cho từng sản phẩm xổ số tự

chọn số điện toán được phép phát hành.

3. Việc công bố công khai Thể lệ quay số mở thưởng được thực hiện theo hình thức quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này.

Điều 20. Quy trình quay số mở thưởng

1. Quy trình quay số mở thưởng đối với hình thức quay số mở thưởng bằng lồng cầu:

a) Chuẩn bị quay số mở thưởng bao gồm các công việc:

- Lựa chọn ngẫu nhiên người tham gia quay số mở thưởng;

- Lựa chọn ngẫu nhiên các bộ bóng sử dụng để quay số mở thưởng; mở niêm phong các bộ bóng sử dụng để quay số mở thưởng;

- Mở niêm phong lồng cầu quay số mở thưởng;

- Kiểm tra các yêu cầu cần thiết khác để phục vụ cho hoạt động quay số mở thưởng.

b) Thực hiện quay số mở thưởng bao gồm các công việc:

- Quay số mở thưởng thử: Thực hiện quay thử đối với lồng cầu và bóng được sử dụng để quay số mở thưởng. Trường hợp phát hiện bất thường, cần xác định rõ nguyên nhân để có biện pháp xử lý như thay thế lồng cầu, thay thế bóng hoặc tạm dừng việc quay số mở thưởng;

- Quay số mở thưởng chính thức: Việc quay số mở thưởng chính thức được thực hiện theo thứ tự mở thưởng lần lượt của từng giải đã công bố trong Thể lệ quay số mở thưởng.

c) Xác nhận kết quả mở thưởng: Kết quả quay số mở thưởng phải được lập thành biên bản, có ký xác nhận của Hội đồng giám sát xổ số đảm bảo tính khách quan, trung thực và tuân thủ đúng quy trình mở thưởng theo quy định;

d) Toàn bộ quá trình quay số mở thưởng phải có sự kiểm tra, ký xác nhận của đơn vị kiểm toán đảm bảo tuân thủ quy trình quay số mở thưởng được quy định tại Thể lệ quay số mở thưởng đã được công bố công khai.

2. Quy trình quay số mở thưởng đối với hình thức quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử hoàn toàn tự động theo lịch quay số mở thưởng được cài đặt trong phần mềm quay số mở thưởng và đảm bảo nguyên tắc sau:

a) Hệ thống xổ số tự chọn số điện toán tự động dừng bán vé, chốt số liệu doanh thu, bộ số tham gia dự thưởng của kỳ mở thưởng đối với sản phẩm đó trước thời điểm bắt đầu mở thưởng;

b) Phần mềm quay số mở thưởng tạo ra kết quả mở thưởng hoàn toàn

ngẫu nhiên;

c) Kết quả quay số mở thưởng được công bố công khai qua các màn hình hiển thị trực tuyến tại điểm bán hàng hoặc các phương tiện khác;

d) Quy trình chuyển tải dữ liệu từ hệ thống xổ số tự chọn số điện toán đến thiết bị quay số mở thưởng tự động và từ thiết bị quay số mở thưởng tự động đến các màn hình tại điểm bán hàng hoặc các phương tiện khác phải đảm bảo không có sự can thiệp vào kết quả mở thưởng;

đ) Hệ thống phần cứng và phần mềm quay số mở thưởng tự động lưu trữ kết quả mở thưởng phục vụ công tác quản lý;

e) Công ty xổ số điện toán chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đảm bảo quy trình quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử hoàn toàn tự động, chính xác, an toàn, ổn định, khách quan, minh bạch.

Điều 21. Công bố kết quả mở thưởng

1. Đối với các sản phẩm xổ số tự chọn số theo ma trận, xổ số tự chọn số theo dãy số và sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán khác: Căn cứ biên bản xác nhận kết quả quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát xổ số, đại diện có thẩm quyền của công ty xổ số điện toán ký thông báo kết quả quay số mở thưởng xổ số để làm cơ sở đối chiếu và trả thưởng cho khách hàng.

2. Đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh: Kết quả quay số mở thưởng được công bố công khai đến người tham gia dự thưởng qua các màn hình hiển thị trực tuyến tại điểm bán hàng hoặc các phương tiện khác.

3. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm công bố công khai kết quả mở thưởng xổ số sau khi việc quay số mở thưởng kết thúc. Việc công bố công khai kết quả mở thưởng được thực hiện theo hình thức quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này.

Mục 2

GIÁM SÁT MỞ THƯỞNG XỔ SỐ TỰ CHỌN SỐ ĐIỆN TOÁN

Điều 22. Hội đồng giám sát xổ số

1. Công ty xổ số điện toán quyết định thành lập Hội đồng giám sát xổ số tự chọn số điện toán và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số để giám sát việc quay số mở thưởng và giám sát việc kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng quy định tại Điều 23 và Điều 24 Thông tư này.

2. Thành phần Hội đồng giám sát xổ số bao gồm Chủ tịch, một số Phó

chủ tịch và các thành viên Hội đồng giám sát xổ số như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng giám sát xổ số: là Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc của công ty xổ số điện toán;

b) Phó chủ tịch Hội đồng giám sát xổ số: là Phó tổng giám đốc hoặc Kế toán trưởng của công ty xổ số điện toán;

c) Các thành viên Hội động giám sát xổ số: là lãnh đạo một số phòng, ban nghiệp vụ, chi nhánh của công ty xổ số điện toán;

d) Công ty xổ số điện toán có thể mời đại diện một số tổ chức chính trị - xã hội tham gia Hội đồng giám sát xổ số với vai trò là thành viên Hội đồng giám sát xổ số.

3. Hội đồng giám sát xổ số phải có đủ thành phần khi làm nhiệm vụ. Trường hợp vì nguyên nhân khách quan, các thành viên Hội đồng giám sát xổ số không thể tham gia đầy đủ thì tối thiểu phải có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng giám sát xổ số và hai (02) thành viên Hội đồng giám sát xổ số tham dự.

4. Trường hợp bất khả kháng xảy ra do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và các trường hợp khẩn cấp khác theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dẫn đến Hội đồng giám sát xổ số không đảm bảo đầy đủ thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều này, công ty xổ số điện toán được bổ sung thành phần Phó chủ tịch Hội đồng giám sát xổ số theo thứ tự ưu tiên: là trưởng các phòng, ban nghiệp vụ, Giám đốc chi nhánh; phó trưởng các phòng, ban nghiệp vụ, Phó giám đốc chi nhánh của công ty xổ số điện toán. Trường hợp Hội đồng giám sát xổ số không thể đảm bảo đầy đủ các thành phần theo quy định tại Điều này, công ty xổ số điện toán quyết định việc tạm dừng quay số mở thưởng và phải công bố công khai theo hình thức quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này. Nội dung công bố bao gồm: lý do việc tạm dừng quay số mở thưởng, thời gian dự kiến quay số mở thưởng tiếp theo, việc xử lý đối với các vé xổ số tự chọn số điện toán đã phân phối và các thông tin khác theo yêu cầu quản lý của công ty xổ số điện toán phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Công ty xổ số điện toán xem xét, quyết định thay đổi nhân sự của Hội đồng giám sát xổ số trong các trường hợp sau:

a) Chuyển công tác khác;

b) Vi phạm kỷ luật tại nơi công tác;

c) Vi phạm kỷ luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số;

d) Thôi việc, nghỉ việc theo chế độ quy định;

đ) Các trường hợp khác khi cần thiết.

Điều 23. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số trong giám sát việc quay số mở thưởng

1. Giám sát việc quay số mở thưởng bằng lồng cầu:

a) Nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số:

- Giám sát quá trình quay số mở thưởng của công ty xổ số điện toán theo quy định tại Thông tư này, đảm bảo công khai, minh bạch và trung thực;

- Ngay sau khi kết thúc thời gian phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán theo quy định tại Điều 10 Thông tư này, đại diện của Hội đồng giám sát xổ số phải thực hiện kiểm tra việc khóa máy chủ để đảm bảo toàn bộ hệ thống không phát hành được vé ngay sau thời điểm này;

- Kiểm tra về số lượng, xuất xứ của các thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này;

- Kiểm tra quá trình hoạt động của các thiết bị quay số mở thưởng trước khi đưa vào sử dụng;

- Cử thành viên hoặc mời ngẫu nhiên một trong những người tham gia chứng kiến quay số mở thưởng lựa chọn ngẫu nhiên các bộ bóng sử dụng để quay số mở thưởng;

- Cử thành viên thực hiện việc niêm phong và mở niêm phong các thiết bị sử dụng để quay số mở thưởng (lồng cầu, hộp đựng các bộ bóng, cân điện tử, thiết bị để đo kích thước của bóng);

- Kiểm tra việc bố trí các thiết bị hình ảnh (camera, màn hình ti vi), đảm bảo thuận lợi cho việc quan sát, theo dõi việc quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát xổ số và người tham gia chứng kiến quay số mở thưởng;

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về thời gian, địa điểm, công bố nội dung Thể lệ quay số mở thưởng và trình tự tiến hành các bước quay số mở thưởng;

- Giám sát hoạt động của người quay số mở thưởng khi thực hiện nhiệm vụ quay số mở thưởng;

- Ký biên bản xác nhận các kết quả đã giám sát và kết quả quay số mở thưởng để làm cơ sở cho công ty xổ số điện toán công bố công khai kết quả quay số mở thưởng theo quy định;

- Ký niêm phong đĩa sao lưu dữ liệu bộ số dự thưởng của kỳ quay số mở thưởng.

b) Quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số:

- Yêu cầu tạm đình chỉ việc quay số mở thưởng trong các trường hợp sau:

+ Thiết bị phục vụ cho việc quay số mở thưởng bị tháo niêm phong trước khi Hội đồng giám sát xổ số làm việc;

+ Thiết bị không đáp ứng được yêu cầu theo quy định của pháp luật để tạo lập tính khách quan, trung thực của kết quả mở thưởng;

+ Tổ chức mở thưởng không đúng lịch (ngày, giờ) mở thưởng và địa điểm mở thưởng đã thông báo;

+ Có biểu hiện gian lận khi quay số mở thưởng;

+ Hệ thống máy chủ, toàn bộ thiết bị đầu cuối bị ngừng hoạt động liên tục 6 giờ trong thời gian kinh doanh đã công bố;

+ Hệ thống không đóng được việc phát hành vé trước thời điểm quay số mở thưởng theo quy định;

+ Có cơ sở xác định việc vận hành của hệ thống xổ số tự chọn số điện toán không chính xác, làm ảnh hưởng đến tính khách quan, công bằng giữa những khách hàng tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán.

- Yêu cầu thực hiện quay số mở thưởng lại trong các trường hợp sau:

+ Tổ chức quay số mở thưởng không đúng thứ tự của từng hạng giải như đã thông báo trong Thể lệ quay số mở thưởng;

+ Nhiều lần quay chỉ ra một kết quả ở một hạng giải.

2. Giám sát việc quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử:

a) Nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số trước khi đưa thiết bị quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử vào sử dụng:

- Kiểm tra về số lượng, xuất xứ các thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này, kiểm tra các tài liệu kiểm định thiết bị quay số mở thưởng đã được kiểm định bởi công ty kiểm định độc lập, đảm bảo các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật theo đúng thiết kế của nhà sản xuất;

- Niêm phong thiết bị quay số mở thưởng và khu vực chứa thiết bị quay số mở thưởng, đảm bảo không có bất kỳ sự can thiệp từ bên ngoài đến thiết bị quay số mở thưởng trong suốt quá trình hoạt động.

b) Nhiệm vụ giám sát hàng ngày của Hội đồng giám sát xổ số:

- Ký niêm phong đĩa sao lưu dữ liệu bộ số dự thưởng của các kỳ quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử của ngày hôm trước.

- Kiểm tra, xác nhận kết quả quay số mở thưởng được in từ máy in kết nối với thiết bị quay số mở thưởng điện tử hoặc file dữ liệu được trích xuất trên cơ sở dữ liệu của thiết bị quay số mở thưởng điện tử trùng khớp với kết quả

quay số mở thưởng lưu trên hệ thống xổ số của ngày hôm trước.

- Trường hợp vào ngày Hội đồng giám sát xổ số không làm việc, việc kiểm tra xác nhận kết quả và ký niêm phong đĩa sao lưu dữ liệu bộ số dự thưởng được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo của Hội đồng giám sát xổ số.

c) Nhiệm vụ giám sát của Hội đồng giám sát xổ số đối với sản phẩm xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay:

- Ký niêm phong đĩa sao lưu toàn bộ dữ liệu của bộ vé trong từng đợt phát hành;

- Ký niêm phong đĩa sao lưu toàn bộ dữ liệu của các vé còn lại của bộ vé trong từng đợt phát hành ngay sau khi kết thúc đợt phát hành (khi bán hết số lượng vé phát hành hoặc hết thời gian phát hành đã được công bố).

d) Hội đồng giám sát xổ số có quyền yêu cầu tạm đình chỉ việc quay số mở thưởng hoặc không công nhận kết quả quay số mở thưởng của các kỳ đã quay số mở thưởng trong các trường hợp sau:

- Hệ thống thiết bị phục vụ cho việc quay số mở thưởng, khu vực chứa thiết bị quay số mở thưởng bị tháo niêm phong;

- Hệ thống máy chủ, toàn bộ thiết bị đầu cuối bị ngừng hoạt động liên tục 6 giờ trong thời gian kinh doanh đã công bố;

- Hệ thống không đóng được việc phát hành vé theo đúng lịch đã được cài đặt sẵn hoặc không đóng được việc phát hành vé trước thời điểm quay số mở thưởng theo quy định;

- Có cơ sở xác định việc vận hành của hệ thống xổ số tự chọn số điện toán không chính xác, làm ảnh hưởng đến tính khách quan, công bằng giữa những người tham gia dự thưởng xổ số.

Điều 24. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số trong giám sát việc kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng

1. Nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số:

a) Giám sát việc kiểm tra vận hành thử của các lồng cầu, thiết bị quay số bằng hệ thống điện tử trước khi đưa vào sử dụng;

b) Giám sát việc kiểm tra vận hành của các lồng cầu, thiết bị quay số bằng hệ thống điện tử sau mỗi lần bảo dưỡng theo chế độ quy định, đảm bảo các thiết bị sử dụng để quay số mở thưởng đạt tiêu chuẩn quy định.

2. Quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số: Yêu cầu công ty xổ số điện toán trang bị mới, trang bị bổ sung, loại bỏ và thay thế các thiết bị không đảm

bảo đủ tiêu chuẩn để phục vụ cho hoạt động tổ chức quay số mở thưởng.

Điều 25. Nhiệm vụ của đơn vị kiểm toán trong giám sát việc quay số mở thưởng và giám sát việc kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng

1. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm thuê đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập (sau đây gọi là đơn vị kiểm toán) để kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng. Công việc cụ thể của đơn vị kiểm toán phải được thể hiện tại mẫu báo cáo tuân thủ của đơn vị kiểm toán đối với từng nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra thiết bị quay số mở thưởng.

2. Việc kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng của đơn vị kiểm toán độc lập bao gồm:

a) Đối với hình thức quay số mở thưởng bằng lồng cầu:

- Kiểm tra, xác nhận Hội đồng giám sát xổ số đã thực hiện khóa máy chủ để đảm bảo toàn bộ hệ thống không phát hành được vé xổ số tự chọn số điện toán ngay sau thời điểm kết thúc thời gian phát hành;

- Kiểm tra, xác nhận việc tuân thủ quy trình quay số mở thưởng được quy định tại Thể lệ quay số mở thưởng đã được công bố công khai và quy định tại Thông tư này;

- Kiểm tra, xác nhận công ty xổ số điện toán ký xác nhận bảng tổng hợp doanh thu;

- Kiểm tra, xác nhận việc sao lưu và niêm phong dữ liệu bộ số dự thưởng của các kỳ quay số mở thưởng;

- Kiểm tra, xác nhận việc xác nhận kết quả quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát trùng khớp với kết quả quay số mở thưởng trên thực tế.

b) Đối với hình thức quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử:

- Kiểm tra, xác nhận về số lượng, xuất xứ các thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này, các tài liệu kiểm định thiết bị quay số mở thưởng đã được kiểm định bởi công ty kiểm định độc lập, đảm bảo các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật theo đúng thiết kế của nhà sản xuất trước khi đưa vào sử dụng;

- Kiểm tra, xác nhận việc tuân thủ quy trình quay số mở thưởng được quy định tại Thể lệ quay số mở thưởng đã được công bố công khai và quy định tại Thông tư này;

- Kiểm tra, xác nhận công ty xổ số điện toán ký xác nhận bảng tổng hợp doanh thu;

- Kiểm tra, xác nhận việc sao lưu và niêm phong dữ liệu bộ số dự thưởng của các kỳ quay số mở thưởng;

- Kiểm tra, xác nhận việc xác nhận kết quả quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát xổ số trùng khớp với kết quả quay số mở thưởng lưu trên hệ thống điện tử.

3. Kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng đảm bảo các thiết bị sử dụng để quay số mở thưởng đạt tiêu chuẩn quy định.

4. Trong thời gian tối đa ba (03) năm, công ty xổ số điện toán phải thay đổi đơn vị kiểm toán để đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

Chương V
TRẢ THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ VÉ TRÚNG THƯỞNG

Điều 26. Quy định về trả thưởng

1. Thời hạn lĩnh thưởng, thời gian thanh toán giải thưởng:

a) Thời hạn lĩnh thưởng của vé trúng thưởng là sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng. Quá thời hạn quy định, các vé trúng thưởng không còn giá trị lĩnh thưởng;

b) Việc trả thưởng được thực hiện tại trụ sở chính, chi nhánh, cửa hàng (nếu có) của công ty xổ số điện toán và các đại lý được uỷ quyền;

c) Thời gian thanh toán vé trúng thưởng của công ty xổ số điện toán với người trúng thưởng chậm nhất là năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị lĩnh thưởng của khách hàng;

d) Đối với các trường hợp có phát sinh tranh chấp, khiếu nại, thời gian thanh toán được kéo dài cho đến khi có kết luận chính thức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Vé xổ số lĩnh thưởng:

a) Đối với vé xổ số dưới dạng chứng chỉ: Vé xổ số tự chọn số điện toán trúng thưởng đề nghị lĩnh thưởng phải còn nguyên hình, nguyên khổ, không rách rời, không chắp vá, không tẩy xoá, không sửa chữa và còn trong thời hạn lĩnh thưởng theo quy định.

Trường hợp do các nguyên nhân khách quan, vé xổ số tự chọn số điện toán trúng thưởng bị rách rời nhưng vẫn còn đủ căn cứ để xác định hình dạng ban đầu, tính xác thực của tờ vé, vé không thuộc đối tượng nghi ngờ gian lận, vị trí rách rời không ảnh hưởng đến các yếu tố để xác định trúng thưởng, công ty xổ số điện toán tổ chức thẩm tra xác minh và quyết định việc trả thưởng hay từ chối trả thưởng cho khách hàng. Thẩm quyền quyết định việc trả thưởng hay từ chối trả thưởng cho khách hàng thuộc Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc công ty xổ số điện toán và được quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

b) Đối với vé xổ số dưới dạng điện tử: Công ty xổ số điện toán quyết định trả thưởng cho khách hàng trúng thưởng căn cứ vào các thông tin tham gia dự thưởng của khách hàng được ghi lại và lưu trữ trong hệ thống kinh doanh xổ số quy định tại Điều 28 Thông tư này với các thông tin tại tài khoản tham gia dự thưởng của khách hàng đăng ký theo quy định tại khoản 3 Điều 11 và Điều 12 Thông tư này.

c) Căn cứ quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều này, công ty xổ số điện toán quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng xổ số cụ thể về vé xổ số lĩnh thưởng.

3. Bí mật thông tin trả thưởng:

a) Khách hàng trúng thưởng được quyền yêu cầu công ty xổ số điện toán đảm bảo bí mật các thông tin sau:

- Tên, địa chỉ nơi cư trú;

- Thời gian, địa điểm lĩnh thưởng;

- Số tiền và mục đích sử dụng số tiền trúng thưởng.

b) Trong trường hợp không có yêu cầu, công ty xổ số điện toán được quyền công bố các thông tin về người trúng thưởng và việc trả thưởng để khách hàng tham gia dự thưởng xổ số biết.

c) Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm cung cấp thông tin người trúng thưởng cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu để phục vụ cho công tác quản lý.

4. Ủy quyền lĩnh thưởng:

Khách hàng trúng thưởng nhưng vì nguyên nhân khách quan (ốm đau, bệnh tật, đi công tác xa,...) không thể trực tiếp tham gia lĩnh thưởng thì có thể uỷ quyền cho người đại diện hợp pháp của mình để lĩnh thưởng. Việc uỷ quyền lĩnh thưởng phải được thực hiện bằng văn bản, có xác nhận của chính quyền phường, xã nơi cư trú của người trúng thưởng.

5. Ủy quyền trả thưởng:

a) Công ty xổ số điện toán được uỷ quyền cho đại lý xổ số thực hiện trả thưởng cho người tham gia dự thưởng trúng thưởng;

b) Việc ủy quyền trả thưởng phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Căn cứ theo năng lực của đại lý, công ty xổ số điện toán quyết định giá trị giải thưởng ủy quyền trả thưởng cho từng đại lý;

- Việc ủy quyền phải được thể hiện trong hợp đồng đại lý ký kết giữa công ty xổ số điện toán và đại lý xổ số;

- Đại lý nhận ủy quyền phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của vé trúng thưởng đã trả thưởng và không được thu bất cứ khoản phí nào của người tham gia dự thưởng trúng thưởng. Đại lý tự chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khiếu kiện của người tham gia dự thưởng về việc thu phí của người tham gia dự thưởng trúng thưởng;

- Công ty xổ số điện toán có quyền kiểm tra các đại lý trong việc thực hiện uỷ quyền trả thưởng. Trường hợp phát hiện đại lý không chấp hành đúng quy định của pháp luật và hợp đồng đã ký kết về việc ủy quyền trả thưởng, công ty xổ số điện toán có quyền chấm dứt việc ủy quyền trả thưởng của đại lý.

6. Hoàn trả tiền mua vé xổ số tự chọn số điện toán:

a) Công ty xổ số điện toán phải hoàn trả tiền mua vé xổ số tự chọn số điện toán cho tất cả người tham gia dự thưởng trong các trường hợp sau:

- Lịch quay số mở thưởng được thông báo là bị hủy bỏ do sự cố kỹ thuật hoặc trường hợp bất khả kháng xảy ra do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn nhưng chưa có lịch quay số mở thưởng tổ chức lại; hoặc có lịch quay số mở thưởng lại nhưng thời gian quay số mở thưởng chậm hơn 72 giờ so với lịch ban đầu;

- Kết quả quay số mở thưởng đã công bố bị hủy bỏ theo kết luận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền (Bộ Tài chính, cơ quan công an, cơ quan thanh tra, kiểm tra).

b) Công ty xổ số điện toán phải quy định cụ thể thời hạn hoàn trả tiền mua vé xổ số tự chọn số điện toán tại Thể lệ tham gia dự thưởng nhưng tối đa không quá 60 ngày kể từ ngày quay số mở thưởng theo lịch ban đầu hoặc ngày công bố hủy bỏ kết quả quay số mở thưởng của cơ quan có thẩm quyền;

c) Vé xổ số tự chọn được đề nghị hoàn trả tiền mua vé phải đáp ứng đủ yêu cầu như vé xổ số lĩnh thưởng quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 27. Quản lý vé xổ số trúng thưởng

1. Đối với vé xổ số dưới dạng chứng chỉ:

a) Các vé xổ số trúng thưởng sau khi trả thưởng phải được đóng dấu đã trả thưởng trên vé xổ số để đảm bảo không bị lợi dụng để lĩnh thưởng;

b) Thời hạn lưu giữ vé xổ số trúng thưởng tối thiểu là 05 năm kể từ ngày hết thời hạn trả thưởng;

c) Thủ tục tiêu huỷ vé xổ số trúng thưởng được thực hiện theo quy định của Luật Kế toán và Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong hoạt động kinh doanh và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);

đ) Trường hợp vé xổ số dưới dạng chứng chỉ được lưu trữ dưới dạng điện tử, việc quản lý thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về quản lý, lưu trữ và tiêu hủy chứng từ điện tử.

2. Đối với vé xổ số dưới hình thức điện tử: Thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về quản lý, lưu trữ và tiêu huỷ chứng từ điện tử. Công ty xổ số điện toán phải có quy trình xử lý vé không hợp lệ, giao dịch không hoàn tất, kết quả sai lệch, lỗi thanh toán và tranh chấp trúng thưởng; quy trình phải quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và biện pháp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tham gia dự thưởng đối với các sản phẩm xổ số.

Chương VI

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT HỆ THỐNG KINH DOANH XỔ SỐ, TỔ CHỨC VẬN HÀNH VÀ QUẢN LÝ, KHAI THÁC DỮ LIỆU XỔ SỐ

Điều 28. Yêu cầu về kỹ thuật hệ thống kinh doanh xổ số

1. Yêu cầu đối với phần cứng (gồm: máy chủ, thiết bị đầu cuối và các thiết bị đồng bộ khác):

a) Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam (trường hợp nhập khẩu từ nước ngoài);

b) Máy móc, thiết bị phải có kèm tài liệu hướng dẫn mô tả đặc tính kỹ thuật, cách thức cài đặt, sơ đồ chi tiết các bộ phận máy, cách thức thay thế, sửa chữa các bộ phận, danh sách thiết bị thay thế đi kèm, cách vận hành và phương pháp bảo hành, bảo trì;

c) Được lắp đặt theo đúng các thông số kỹ thuật và hướng dẫn của nhà sản xuất; đảm bảo vận hành an toàn, ổn định;

d) Có khả năng tích hợp tối thiểu hai (02) kênh truyền dữ liệu về máy chủ để đảm bảo ít nhất có một kênh dữ liệu dự phòng khi kênh truyền dữ liệu chính bị sự cố xảy ra;

đ) Có máy chủ dự phòng vận hành song song với máy chủ chính để sao lưu các dữ liệu tham gia dự thưởng của khách hàng.

2. Yêu cầu đối với phần mềm:

a) Có bản quyền hợp pháp theo quy định của pháp luật;

b) Được thiết kế phù hợp với quy định pháp luật và Thể lệ tham gia dự thưởng đối với từng loại hình sản phẩm xổ số;

c) Bảo đảm ghi nhận kịp thời, chính xác các dữ liệu tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng, tính toán, xác định chính xác doanh thu, giá trị giải thưởng, kiểm tra các thông số của vé số trúng thưởng…;

d) Đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh và xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay, phần mềm phải đảm bảo nguyên tắc xác định kết quả hoàn toàn ngẫu nhiên;

đ) Có tính bảo mật cao, không cho phép sự xâm nhập hoặc can thiệp từ bên ngoài làm sai lệch các dữ liệu tham gia dự thưởng và các dữ liệu khác phục vụ cho việc tổ chức kinh doanh xổ số.

3. Yêu cầu về đường truyền dữ liệu: Đường truyền dữ liệu (bao gồm cả hệ thống thiết bị đầu cuối, hệ thống điện thoại và internet) đối với hoạt động kinh doanh xổ số phải đáp ứng các tiêu chuẩn, yêu cầu cơ bản sau:

a) Có tính ổn định cao, có lưu lượng và tốc độ truyền đáp ứng yêu cầu trao đổi và xử lý kịp thời thông tin giữa máy chủ, các thiết bị đầu cuối, hệ thống điện thoại, Internet và thiết bị có liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh xổ số;

b) Bảo đảm an ninh, an toàn, bí mật thông tin của người sử dụng dịch vụ điện thoại theo quy định của pháp luật;

c) Đảm bảo ghi lại được tất cả các thông tin (dưới hình thức tập tin hoặc ghi âm) tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng chính xác, đầy đủ để làm cơ sở cho hoạt động quản lý, giám sát và trả thưởng.

4. Ngoài tiêu chuẩn kỹ thuật quy đinh tại khoản 1, 2 và 3 Điều này, hệ thống kinh doanh sản phẩm xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay phải đáp ứng yêu cầu sau:

a) Phần mềm phải được tổ chức kiểm định độc lập xác nhận kết quả trúng thưởng được xác định trước trong hệ thống kinh doanh xổ số kỹ thuật số biết kết

quả ngay, người tham gia dự thưởng được xác định kết quả tự động bởi phần mềm hệ thống tạo kết quả hoàn toàn ngẫu nhiên;

b) Có phân hệ giám sát độc lập cho phép cơ quan quản lý nhà nước truy cập ở chế độ chỉ xem theo thời gian thực; áp dụng chữ ký số hoặc chuỗi mã hóa duy nhất cho từng vé xổ số phát hành;

c) Có cơ chế tự động xử lý khi gián đoạn kết nối, bảo đảm bảo lưu trạng thái lượt chơi hoặc hoàn thành lượt chơi theo đúng thuật toán ngẫu nhiên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia dự thưởng;

d) Hệ thống kỹ thuật kinh doanh xổ số kỹ thuật số biết kiết quả ngay phải được xác định cấp độ an ninh mạng theo quy định của pháp luật về an ninh mạng và bảo đảm tối thiểu cấp độ 3;

đ) Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001 hoặc tương đương.

Điều 29. Tổ chức vận hành hệ thống và quản lý, khai thác dữ liệu xổ số

1. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm tổ chức quản lý và vận hành hệ thống kinh doanh xổ số theo quy định của pháp luật bao gồm:

a) Hệ thống xổ số (máy chủ, thiết bị đầu cuối và các thiết bị đồng bộ khác) phải được kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì theo khuyến cáo của nhà sản xuất và quy định nội bộ của công ty xổ số điện toán để đảm bảo yêu cầu vận hành an toàn, chính xác;

b) Lưu trữ dữ liệu kinh doanh xổ số trong thời hạn tối thiểu là năm (05) năm, kể từ ngày kết thúc niên độ kế toán năm. Các dữ liệu cần thiết phải được chiết xuất, in thành chứng từ để phục vụ cho công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán của công ty xổ số điện toán theo chế độ quy định.

c) Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dữ liệu từ máy chủ để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty xổ số điện toán. Quy chế quản lý, sử dụng dữ liệu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

Quy định về phân cấp, phân quyền truy cập dữ liệu;

Quy định về thu thập, lưu trữ và cập nhật dữ liệu;

Quy định về sao lưu (backup) và phục hồi dữ liệu;

Quy định về bảo mật và an toàn thông tin;

Quy định về ứng phó sự cố;

Các quy định khác (nếu có).

d) Giải đáp thắc mắc của người tham gia dự thưởng, các đại lý xổ số, các

đối tượng khác có quan tâm và xử lý kịp thời các sự cố kỹ thuật xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống.

2. Các đại lý xổ số vận hành các thiết bị bán vé xổ số tự chọn số điện toán theo hướng dẫn của công ty xổ số điện toán và chịu trách nhiệm về các thiết bị được giao quản lý theo hợp đồng ký kết giữa các bên.

3. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, doanh nghiệp viễn thông tham gia vào hoạt động kinh doanh xổ số chịu trách nhiệm đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Tài chính, cơ quan thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có quyền tiếp cận và yêu cầu công ty xổ số điện toán cung cấp các dữ liệu của máy chủ để phục vụ cho công tác quản lý, giám sát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao;

Chương VII
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC

Điều 30. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

1. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách chế độ về phát hành vé xổ số và hoạt động kinh doanh xổ số theo quy định tại Thông tư này và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh xổ số và các hành vi lợi dụng không gian mạng để kinh doanh xổ số trái phép.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này và pháp luật có liên quan.

Điều 31. Trách nhiệm của công ty xổ số điện toán

1. Ban hành các quy trình, quy chế quản lý nghiệp vụ có liên quan, đồng thời tổ chức công tác quản lý, vận hành hệ thống xổ số tự chọn số điện toán, xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay đáp ứng các yêu cầu về an ninh mạng theo quy định tại Thông tư này và quy định pháp luật khác có liên quan, đảm bảo hệ thống kinh doanh xổ số vận hành an toàn, bảo mật và ổn định trong quá trình hoạt động kinh doanh.

2. Tổ chức phát hành các loại hình xổ số tự chọn số điện toán, xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay theo đúng quy định tại Thông tư này.

3. Ban hành quyết định thành lập Hội đồng giám sát xổ số và Quy chế hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số.

4. Tuân thủ đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các quy định tại Thông tư này và các quy định pháp luật khác có liên quan về kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán, xổ số kỹ thuật số biết kết quả ngay, quy định của pháp luật an ninh mạng và pháp luật bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, phòng chống rửa tiền theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Trách nhiệm của đơn vị kiểm toán

Đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thực hiện kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này chịu trách nhiệm trước pháp luật, khách hàng và người sử dụng về kết quả kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra thiết bị quay số mở thưởng.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 33. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../…/2026.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 36/2019/TT-BTC ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán, Thông tư số 21/2020/TT-BTC ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Thông tư số 18/2022/TT-BTC ngày 15 tháng 3 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2019/TT-BTC.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Đức Chi

- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Tài chính, Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Kho bạc Nhà nước khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, ĐCTC (bản)